TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107/2017/QĐST- DS	*Thành phố Tây Ninh, ngày 10 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 412/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận không trái pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1965.

Trú tại: đường H, Khu phố K, phường L, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Đồng bị đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974; bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976.

Cùng trú tại: Đường T, ấp B, xã M, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị L số tiền 2.163.000.000đ (Hai tỷ một trăm sáu mươi ba triệu đồng). Ghi nhận bà L không yêu cầu tính lãi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1 chịu 37.630.000đ (Ba mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Bà Trần Thị L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 37.630.000đ (Ba mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004392 ngày 21/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

- Kể từ ngày bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H và bà H1 chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông H và bà H1 còn phải chịu thêm

khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS, tập án (L).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung